

Số: /QC-HĐTV
Theo QĐ số 368/QĐ-UBND
ngày 26/02/2024

Bắc Giang, ngày tháng 3 năm 2024

QUY CHẾ
Hoạt động của Hội đồng tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước
trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Căn cứ Quyết định số 368/QĐ-UBND ngày 26/02/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc kiện toàn Hội đồng tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Chủ tịch Hội đồng ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định về hoạt động của Hội đồng tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý được thành lập theo Quyết định số 368/QĐ-UBND ngày 26/02/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang (sau đây viết tắt là Hội đồng).

Điều 2. Nguyên tắc và Phương thức làm việc của Hội đồng

1. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng: Hội đồng làm việc theo nguyên tắc dân chủ, mọi ủy viên Hội đồng có quyền góp ý và bảo lưu ý kiến của mình. Trường hợp Hội đồng cần biểu quyết về một vấn đề, quyết định của Hội đồng chỉ được thông qua khi có ít nhất 2/3 số ủy viên tán thành.

2. Phương thức làm việc của Hội đồng:

a) Hội đồng thực hiện nhiệm vụ tư vấn thông qua các phương thức sau:

- Thảo luận tại các phiên họp của Hội đồng.

- Góp ý bằng văn bản hoặc phiếu góp ý.

b) Định kỳ 1 năm họp 2 lần trước và sau khi kết thúc mùa mưa, lũ.

c) Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng có thể triệu tập các phiên họp đột xuất khác theo yêu cầu công việc khi có sự tham gia của tối thiểu 2/3 số ủy viên Hội đồng.

d) Kết quả làm việc của Hội đồng là các kiến nghị về giải pháp liên quan đến công tác kiểm tra, đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước; phương án tích nước và giải pháp bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 3. Thành phần Hội đồng

1. Thành phần và thư ký Hội đồng: theo Quyết định số 368/QĐ-UBND ngày 26/02/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang.

2. Tổ giúp việc Hội đồng:

a) Tổ trưởng Tổ giúp việc: Phó Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi - Phụ trách lĩnh vực thủy lợi.

b) Hội đồng được sử dụng biên chế, nhân sự, trang thiết bị của Chi cục Thủy lợi trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT.

c) Thành viên Tổ giúp việc gồm lãnh đạo, chuyên viên phòng Kỹ thuật thuộc Chi cục Thủy lợi.

3. Các ủy viên Hội đồng, thành viên Tổ giúp việc: Làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, được hưởng chế độ, chính sách theo quy định hiện hành.

Điều 4. Tư vấn hỗ trợ kỹ thuật, ủy viên phản biện và chuyên gia về an toàn đập

Tư vấn hỗ trợ kỹ thuật, ủy viên phản biện và chuyên gia về an toàn đập do Chủ tịch Hội đồng mời theo yêu cầu nhiệm vụ cụ thể.

Điều 5. Chế độ phối hợp, quan hệ công tác giữa Hội đồng và các cơ quan liên quan

1. Quan hệ với các cơ quan quản lý nhà nước của các địa phương có đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang:

a) Cử thành viên tham gia Hội đồng.

b) Sử dụng bộ máy của các cơ quan chuyên môn, các chuyên gia trên địa bàn để tư vấn, tham mưu, giúp việc, phối hợp trong các nội dung liên quan đến hoạt động của Hội đồng (thông qua Tổ giúp việc).

c) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chức năng thực hiện nghiêm túc các văn bản, khuyến nghị của Hội đồng.

2. Các đơn vị quản lý, khai thác các đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang: Tham gia, phối hợp chặt chẽ trong các hoạt động của Hội đồng.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Hỗ trợ các hoạt động của Hội đồng.

b) Hội đồng được sử dụng con dấu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong quá trình hoạt động.

4. Các cơ quan liên quan khác: Quan hệ của Hội đồng với các cơ quan liên khác như các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh; Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT-TKCN tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan khác là quan hệ phối hợp để thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng.

Điều 6. Quy trình làm việc của Hội đồng

1. Thời hạn gửi báo cáo, tài liệu, giấy mời họp:

a) Báo cáo kết quả quan trắc, quản lý khai thác, diễn biến quá trình làm việc của đập, hồ chứa nước thủy lợi, các hiện tượng phát sinh được các đơn vị khai thác lập, gửi về Hội đồng 05 ngày trước phiên họp.

b) Tài liệu và giấy mời họp gửi tới các ủy viên Hội đồng chậm nhất 03 ngày trước phiên họp.

2. Quy trình làm việc của Hội đồng:

a) Các ủy viên của Hội đồng khi nhận tài liệu và giấy triệu tập họp của Hội đồng, sắp xếp thời gian, chuẩn bị ý kiến phát biểu bằng văn bản và tham dự phiên họp.

b) Chủ tịch Hội đồng chủ trì, điều khiển phiên họp theo trình tự sau đây:

- Thư ký Hội đồng báo cáo về diễn biến công việc giữa 2 kỳ họp của Hội đồng và kết quả công tác chuẩn bị;

- Đại diện các đơn vị quản lý, khai thác đập, hồ chứa nước trình bày báo cáo đánh giá hiện trạng của công trình, các biện pháp đảm bảo an toàn, các phương án tích nước và các kiến nghị cụ thể;

- Tổ chức, cá nhân được thuê thực hiện nhiệm vụ tư vấn hỗ trợ kỹ thuật trình bày các báo cáo hỗ trợ kỹ thuật;

- Các ủy viên phản biện trình bày ý kiến phản biện của mình (nhận xét, đánh giá nội dung các báo cáo chuyên môn, các điểm lưu ý...);

- Đại diện các cơ quan liên quan tham dự phiên họp phát biểu ý kiến dưới góc độ trách nhiệm quản lý và chuyên môn;

- Các ủy viên Hội đồng phát biểu ý kiến;

- Giải trình của các đơn vị quản lý, khai thác và đơn vị tư vấn hỗ trợ kỹ thuật;

- Hội đồng thảo luận;

- Chủ tịch Hội đồng kết luận và tổng kết phiên họp.

3. Tùy theo mục tiêu, tính chất của phiên họp, Chủ tịch Hội đồng có thể thay đổi nội dung và trình tự quy định này.

Điều 7. Kinh phí hoạt động của Hội đồng

Kinh phí hoạt động của Hội đồng được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm qua Chi cục Thủy lợi và các nguồn kinh phí khác theo quy định của Pháp luật. Kinh phí được sử dụng để chi cho các hoạt động của Hội đồng, Tổ giúp việc và tư vấn hỗ trợ kỹ thuật cho Hội đồng theo quy định.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung cần sửa đổi, bổ sung Quy chế, phản ánh về Thư ký Hội đồng để tổng hợp, trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở NN&PTNT; | (báo cáo)
- Sở Kế hoạch & Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố ;
- Chủ tịch, PCT Hội đồng, các ủy viên, thư ký Hội đồng theo QĐ số 368/QĐ-UBND ;
- Lưu : Tổ giúp việc HĐ.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Dĩnh
PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ NN& PTNT**

